

Lai Vung, ngày 15 tháng 7 năm 2022

Số: 69 /2022/QĐST-DS.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 7/7/2022, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 201/2022/TLST-DS, ngày 7 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Lê Thị T- *Sinh năm:* 1955; *Địa chỉ:* 307/HT ấp H T, xã T D, huyện L V, tỉnh Đ T.

- *Bị đơn:* Trần Thị L- *Sinh năm:* 1965; *Địa chỉ:* 143/TLB ấp T L B, xã T D, huyện L V, tỉnh Đ T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Võ Văn Bé E- *Sinh năm:* 1965; *Địa chỉ:* 143/TLB ấp T L B, xã T D, huyện L V, tỉnh Đ T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Trần Thị L, Võ Văn Bé E đồng ý tự nguyện liên đới trả cho Lê Thị T số tiền nợ hui 351.120.000 đồng (Ba trăm năm mươi một triệu, một trăm hai mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) mà người phải thi hành án chưa thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

+ Trần Thị L, Võ Văn Bé E phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 4.389.000 đồng (Bốn triệu, ba trăm tám mươi chín nghìn đồng).

+ Lê Thị T phải nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 4.389.000 đồng (Bốn triệu, ba trăm tám mươi chín nghìn đồng) nhưng bà Lê Thị T thuộc trường

hợp được miễn tiền tạm ứng án phí, án phí nên không phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn (V).

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Bích Huyền